

Bản án số: 290/2024/HS-ST
Ngày: 11/12/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bửu Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Gia Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 306/2024/HSST ngày 29/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 349/2024/QĐXXST-HS ngày 27/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: T.N.Đ.P; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/5/1987; Tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Ấp R, phường B, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Căn hộ 70X Lô A, C/c Ca2 Đường số A, KDC C, khu phố E, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông T.N.Đ; Con bà T.T.L; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên N.T.K.P và 01 con trai 03 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2024 đến ngày 09/6/2024 thì được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Đ.V.T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/12/1981; Tại tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: 59/25/37 ĐTT, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Căn hộ C.X.10 Chung cư P, C/D Đường số A, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Đ.V.K và bà L.T.K.C; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên V.T.T và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2024 đến ngày 09/6/2024 thì được tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: U.T.C; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/3/1975; Tại tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T II, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: A/7E ấp I, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Xây Dựng; Con ông U.T.Đ và bà V.T.A; Có vợ tên T.T.H và 02 con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2024 đến ngày 14/6/2024 thì được tại ngoại (có mặt).

4. Họ và tên: L.Đ.V; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/11/1971, tại: tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: A Khu C, ấp Q, xã H, huyện B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Nhà không số (5/C) ấp A, xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Xây dựng; Con ông L.Đ.V và bà N.T.S. Hoàn cảnh gia đình có vợ tên H.N.O và 03 con, lớn nhất sinh năm 1997 và nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2024 đến ngày 29/7/2024 thì được tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà T.T.H, sinh năm: 1976, địa chỉ: Thôn B, xã X II, huyện T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

2. Bà Đ.T.B.N, sinh năm: 1979, địa chỉ: A/B Đường số C, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 30/5/2024, U.T.C, Đ.V.T và L.Đ.V đến quán cà phê Cara tại số 137 Đường số 12, khu dân cư C, Phường a, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do T.N.Đ.P làm chủ. Sau đó, P, T, C và V rủ nhau xuống tầng hầm quán cà phê đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Nên P đến tiệm tạp hóa mua 01 bộ bài tây 52 lá để sử dụng đánh bạc thắng thua bằng tiền. Hình thức đánh bài là cả nhóm sử dụng bộ bài tây 52 lá chia ra thành 04 tụ, mỗi tụ có 13 lá bài. Mỗi người sẽ lấy 01 tụ bài rồi xếp thành 03 chi gồm 01 chi có 03 lá bài và 02 chi có 05 lá bài. Từng người sẽ so bài với nhau để tính thắng thua và chung tiền cho người thắng. Quy ước tính thắng thua của mỗi chi bài là 100.000 đồng. Sau khi tính thắng thua, người nào thắng mỗi ván được tổng cộng từ 20 chi bài trở lên thì phải nộp tiền xâu cho P với số tiền tương đương 01 chi bài là 100.000 đồng và thu xâu đến 1.500.000 đồng sẽ ngưng không đóng tiền xâu nữa. Số tiền xâu này P sẽ giữ để chi trả tiền ăn uống, số tiền còn lại do P sử dụng cá nhân. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, cả nhóm thống nhất nâng lên tiền thắng thua 01 chi bài là 200.000 đồng. Do đó tiền xâu cũng nâng lên là 200.000 đồng và thu xâu đến 3.000.000 đồng thì sẽ ngưng không đóng tiền xâu nữa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi P, T, C và V đang đánh bài thắng thua bằng tiền thì bị Công an quận G kiểm tra bắt quả tang và thu trên chiếu bạc 19.300.000 (Mười chín triệu ba trăm ngàn) đồng.

P mang theo 600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, P đã đánh bạc thắng 6.000.000 đồng và thu xâu được 2.000.000 đồng. P bị thu giữ 8.600.000 đồng.

T mang theo 6.000.000 đồng để đánh bạc. T đã đánh bạc thua 3.100.000 đồng, T bị thu giữ 2.900.000 đồng.

C mang theo 4.000.000 đồng để đánh bạc. C đã đánh bạc thua 3.500.000 đồng, C bị thu giữ 500.000 đồng.

V mang theo 9.300.000 đồng để đánh bạc. V đã đánh bạc thua 4.400.000 đồng, V bị thu giữ 4.900.000 đồng.

Tang vật vụ án:

1. 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).
2. 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy Note 10 Lite (đã qua sử dụng) số IMEI: 355045112969122 thu giữ của U.T.C, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho U.T.C.
3. 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu vàng (đã qua sử dụng), số IMEI: 356266764754682 thu giữ của L.Đ.V, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho L.Đ.V.
4. 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 60U3-0017, số khung: RLHJF1806AY391xxx, số máy: JF27E-0441xxx.
5. 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 59V1-729.xx, số khung: RLHJF4602DY238358, số máy: JF46E-4073898 thu giữ của Đ.V.T, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho bà Đ.T.B.N.
6. 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Z Fold 4 (đã qua sử dụng), số IMEI: 351843261316796 thu giữ của U.T.C, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho U.T.C.
7. 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A96 màu đen (đã qua sử dụng), số IMEI: 863827056562392 thu giữ của L.Đ.V, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho L.Đ.V.
8. 01 (một) xe máy hiệu Honda SH 150i biển số 59V3-154.XX, số khung: RLHKF250XKY004301, số máy: KF25E0059381.
9. 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung M51 màu đen (đã qua sử dụng), số IMEI: 353544563941525 thu giữ của Đ.V.T, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho Đ.V.T.
10. 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 92R1-2825, số khung: RLHJF180XAY17G294, số máy: JF27E0216274, thu giữ của U.T.C, là tài sản

không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho bà T.T.H.

11. 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2 (đã qua sử dụng), số IMEI: 861083047622695 thu giữ của T.N.Đ.P, là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận G đã trả lại cho T.N.Đ.P.

12. Tiền Việt Nam: 19.300.000 (Mười chín triệu ba trăm ngàn) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 132/PNK ngày 18/6/2024 và Lệnh xuất kho vật chứng số 2613/PXK ngày 02/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G).

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số 334/CT-VKS-GV ngày 28/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G truy tố các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo:

- T.N.Đ.P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

- Đ.V.T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

- U.T.C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

- L.Đ.V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 19.300.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Trả cho T.N.Đ.P 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 60U3-0xxx, số khung: RLHJF1806AY391008, số máy: JF27E-0441574.

- Trả cho Công ty TNHH TMTK XD Đình Vũ 01 (một) xe máy hiệu Honda SH 150i biển số 59V3-154.xx, số khung: RLHKF250XKY004301, số máy: KF25E005938.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V tại phiên tòa hôm nay sau khi đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng đã khai nhận lại toàn bộ diễn biến của quá trình phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, cùng tang vật đã được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, nó là một trong những tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, chính từ việc đánh bạc sẽ dẫn đến việc gia tăng các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến cuộc sống hạnh phúc của nhiều gia đình dẫn đến sự tan rã, tạo thêm gánh nặng cho xã hội và đó cũng là một trong những nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác đồng thời còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn thoả mãn thú tiêu khiển cá nhân và có tiền để tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền là lối sinh hoạt không lành mạnh, kích thích lòng tham và lối sống lười biếng lao động cho người khác, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, việc xử lý bằng biện pháp hình sự đối với các bị cáo là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[4] Các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V tụ tập tại quán cà phê Cara tại số X Đường số B, khu dân cư C, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do T.N.Đ.P làm chủ để chơi bài binh xập xám thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 19.300.000 đồng, nên Viện kiểm sát nhân dân quận G truy tố các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Riêng đối với bị cáo T.N.Đ.P là người dùng quán cà phê của mình cho các bị cáo đánh bạc và thu tiền xâu, nên hình phạt đối với bị cáo Phú phải cao hơn các bị cáo khác.

[5] Các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội lỗi của các bị cáo nhưng xét thấy gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động, bản thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong thời gian tại ngoại các bị cáo không phạm thêm tội mới, chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, có nơi cư trú rõ ràng, qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G cho bị cáo được hưởng án treo, cho nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải

cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo hưởng mức án có thời gian thử thách lâu dài và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[6] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 19.300.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là vật chứng vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 60U3-00xx, số khung: RLHJF1806AY391008, số máy: JF27E-0441574 là tài sản riêng của bị cáo Phú không liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho T.N.Đ.P.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda SH 150i biển số 59V3-154.xx, số khung: RLHKF250XKY004301, số máy: KF25E005938 là tài sản không liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho Công ty TNHH TMTK XD Đ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo T.N.Đ.P, Đ.V.T, U.T.C và L.Đ.V phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo T.N.Đ.P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Đ.V.T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo U.T.C 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo L.Đ.V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 19.300.000 (Mười chín triệu ba trăm ngàn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Trả cho T.N.Đ.P 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade biển số: 60U3-00xx, số khung: RLHJF1806AY391008, số máy: JF27E-0441574.

- Trả cho đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH TMTK XD Đ 01 (một) xe máy hiệu Honda SH 150i biển số 59V3-154.xx, số khung: RLHKF250XKY004301, số máy: KF25E005938.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 132/PNK ngày 18/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa

đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bửu Tịnh

